

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiên tri mối quan hệ VIỆT NAM - HOA KỲ

Lê Cường

Hoàng Quốc Việt, Phùng Thế Tài... bày tỏ lòng thành kính, thần phục khả năng tiên tri thiên tài "Bác Hồ đã dự đoán", "tiên lượng", "tiên đoán", "tiên tri", "sấm truyền"... Nhiều sự kiện lớn của Cách mạng Việt Nam đã ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống xã hội loài người và hàng loạt tiên tri đó, có tiên tri mối quan hệ hợp tác toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ trong tư duy, trang viết, lời nói của Người.

Năm 1919, thay mặt Hội người An Nam yêu nước, Nguyễn Ái Quốc gửi đến Tổng thống Mỹ tham dự Hội nghị Versailles - bản yêu sách, khao khát độc lập, hòa bình và đòi quyền sống cho dân tộc Việt Nam: "Tin tưởng ở độ lượng cao cả của Ngài, chúng tôi được vinh dự Ngài ủng hộ bản yêu sách này trước những người có thẩm quyền. Xin Ngài vui lòng nhận lấy sự biểu thị lòng tôn kính sâu sắc của chúng tôi..." (*Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, tập 1, tr.437).

Thật đáng tiếc, bản yêu sách của Người không được đáp lại thỏa đáng.

Sau bao nhiêu năm bôn ba hoạt động ở nhiều nước, khi phóng viên Mỹ hỏi về điều kiện hoàn cảnh tham gia cách mạng ở các nước, Nguyễn Ái Quốc

với lòng thiện cảm "... Chính ở nước ông (Mỹ) chúng tôi có nhiều thành công hơn. Còn ở chỗ khác, ở đâu chúng tôi cũng gặp khó khăn..." (Sđd, tập 1, tr.474).

Những năm 1940, vấn đề Đông Dương không thể tách rời trong nhận thức, quan hệ tranh giành ảnh hưởng giữa các nước lớn, hiểu được chế độ cai trị hà khắc, bóc lột của người Pháp, Tổng thống Mỹ F.D. Roosevelt phê phán: "Người Pháp đã cai trị Việt Nam gần 100 năm và dân chúng còn khổ sở hơn cả lúc ban đầu khi họ mới tới..."

Ngày 24-7-1941, tiếp đại sứ Nhật Bản, Tổng thống F.D. Roosevelt yêu cầu: "... Phải trung lập hóa Đông Dương bằng một hiệp ước của tất cả các nước quan tâm (trừ Pháp)". Tại nhiều hội nghị ở Cairo, Teheran, Yalta... Ông luôn đề ra phương án phải chấm dứt chế độ thuộc địa, ở Đông Dương cần thiết lập "Chế độ ủy trị thay cho việc để Pháp lập lại chính quyền". Trong cuốn *Hồi ký chiến tranh*, Tổng thống Pháp Ch. de Gaulle xác nhận: "Đối với châu Á và những thị trường của nó, theo kế hoạch của Mỹ, người ta dự định đặt ở đó dấu chấm hết cho các đế quốc".

Tháng 8-1942, hiểu những giá trị nhân đạo, nhân văn đối với quyền sống, quyền mưu cầu

hạnh phúc của các quốc gia nhỏ bé trong tư tưởng và hành động của Tổng thống Mỹ, Hồ Chí Minh vượt mọi khó khăn vất vả, đường sá xa xôi, gian khổ tìm đến với đại bản doanh Bộ Tư lệnh Quân đội Mỹ đóng ở Côn Minh, Trung Quốc. Không may trên đường đi Người bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam và giải đi gần 30 nhà tù ở tỉnh Quảng Tây.

Ra khỏi tù, chẳng chờ đợi lâu, Hồ Chí Minh một lần nữa tìm mọi cách vượt hơn nghìn cây số đường xa heo hút, cực khổ, gian nan tìm đến Bộ Tư lệnh Quân đội Mỹ. Trong hồi ký *Người cận vệ*, Thượng tướng Phùng Thế Tài viết: "Mục đích chuyến đi này là gặp Bộ tư lệnh quân đồng minh đang đóng ở Côn Minh để bàn việc hợp tác... Bác có mang theo một phi công Mỹ tên là Sô (Shaw) với mục đích "làm quà" cho viên tướng Sê-nô tư lệnh không quân Mỹ... hơn 1.000 cây số từ Pắc Bó đến Côn Minh, thú thật không thể tưởng tượng nổi ...chân Bác cang ngày càng đau, hai bàn chân phồng rộp lên..."

Ngày 29-3, Hồ Chí Minh gặp tướng Mỹ Sennôn. Trung úy Charles Fenn thuật lại: "Tướng Sennôn nói với ông Hồ rằng tướng quân rất biết ơn về việc cứu người phi công. Ông Hồ nói ông sẽ rất vui lòng giúp

đỡ người Mỹ, đặc biệt là tướng Sennôn là người mà ông rất ngưỡng mộ".

Thực hiện lời hứa, được phép của Tổng thống F.D. Roosevelt, đội công tác "Con nai" của Cục Tình báo Chiến lược Hoa Kỳ do thiếu tá Thomas chỉ huy nhảy dù xuống làng Kim Long, chiến khu Tân Trào cùng một số vũ khí, đạn dược, khí tài thông tin liên lạc, thuốc men... sau đó còn nhiều chuyến máy bay, thả hơn chục tấn vũ khí, đạn dược "số vũ khí ấy có tác dụng thiết thực trong lúc quân đội chính quy của ta vừa mới thành lập".

Báo *Việt Nam độc lập* số 108, tháng 7-1945, Người cho in 8 khuôn hình vẽ, với lời chỉ dẫn cứu phi công Mỹ, phía trên có in hai lá cờ Việt Nam và Mỹ, kèm theo câu thơ dễ nhớ "Quân đội Mỹ là bạn ta - cứu phi công Mỹ mới là Việt Minh". Công tác vận động tuyên truyền đơn giản, thấm thấu đến nhân dân và quân đội, chúng ta đã cứu được 17 phi công, trao trả cho các bạn Mỹ.

Tháng 8-1945, theo chỉ thị của Hồ Chí Minh, chúng ta kịp thời tuyển chọn 200 chiến sĩ có sức khoẻ, trình độ để được sĩ quan quân đội Mỹ huấn luyện sử dụng các loại súng, vũ khí và giảng bài về chiến thuật tác chiến. Bản thân Người dành thời gian quý báu cùng luyện tập ném lựu đạn, bắn súng...

Với bút danh Trần Dân Tiên, Người viết: "Thiếu tá Thomas... giảng bài quân sự cho các thanh niên Việt Minh... Người Mỹ và người Việt Nam trở thành những đôi bạn thân thiết, họ chung sống với nhau...". Hơn nữa, khi Tổng thống Mỹ F.D. Roosevelt qua đời, Trần Dân Tiên viết: "Cụ Hồ Chí Minh nói rằng cụ rất khâm phục và tôn kính Tổng thống Mỹ... Tổng thống là người bạn vĩ đại của các dân tộc bị áp bức...". ("Những người khách của cụ Hồ", Báo *Nhân dân Chủ nhật*, 20-5-1990).



Tướng Đàm Quang Trung, nguyên chỉ huy bộ đội Việt Mỹ kể lại: "Thomas được dẫn lên chào Bác Hồ... Thomas huấn luyện cho anh em đơn vị sử dụng các loại súng... Cách mạng phát triển dồn dập cực kì khẩn trương. Chúng tôi được lệnh tiến về Thái Nguyên... đoàn quân giải phóng kèm theo cái danh hiệu Bộ đội Việt - Mỹ đã trở về Thủ đô Hà Nội trong bối cảnh như thế".

Tổng thống F.D. Roosevelt qua đời, người kế nhiệm là Tổng thống Truman có chính sách khác hẳn, ông ra lệnh giải tán tổ chức Cục Tình báo Chiến lược và rút toàn bộ nhân viên tình báo quân đội ra khỏi Đông Dương. Biết được tình hình bất lợi đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh nói với Bộ trưởng Hoàng Minh Giám: "Anh này (Truman) không

chống thực dân như Roosevelt trước đây đâu".

Thiếu tá tình báo chiến lược Hoa Kỳ L.A. Patti, người được Chủ tịch Hồ Chí Minh mời tham dự ngày lễ trọng đại của dân tộc Việt Nam, ngày Tuyên ngôn Độc lập khai sinh Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa 2-9-1945, sau bao năm trần trở suy tư, ông viết cuốn hồi ký *Tại sao Việt Nam* với tấm lòng trân trọng, ấn tượng sâu sắc đối với lãnh đạo và nhân dân Việt Nam: "Tôi không bao giờ bỏ không ghi những lời Giáp nói, nhưng sáng ngày hôm sau, báo chí Hà Nội lại đăng tin Giáp đã phát biểu: 'Mỹ đã góp phần lớn cho sự nghiệp giải phóng của Việt Nam và đã cùng với nhân dân Việt Nam đấu tranh chống phát xít Nhật...'.
Ngày 7-12-1946, tình hình ngày càng căng thẳng trong



Chủ tịch
Hồ Chí
Minh,
Đại
tướng Võ
Nguyên
Giáp
chụp ảnh
cùng
biệt đội
Con Nai
tháng
8-1945.
Ảnh tư
liệu

mối quan hệ Việt – Pháp, phó lãnh sự Mỹ tại Hà Nội, đã bố trí cuộc gặp giữa Hồ Chí Minh với quan chức cao cấp Bộ ngoại giao Mỹ là L.A. Mô-pha cùng nhiều nhà báo Mỹ, "sự kiện này đã được đánh giá như một thông điệp gửi đi từ Hà Nội cho Washington".

Tháng 8-1945, theo lệnh của Tổng thống Truman, các sĩ quan tình báo quân đội Mỹ rút khỏi Việt Nam. Nhận được tin này, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho Charles Fenn nhận định sáng suốt và là tiên tri tình thế hàng chục năm sau giữa hai nước Việt Nam – Hoa Kỳ: "Tôi cảm thấy áy náy khi những người bạn Mỹ phải rời chúng tôi quá nhanh. Việc ra đi của họ khỏi đất nước này có nghĩa là mối quan hệ giữa Ông và chúng tôi sẽ khó khăn hơn. Tôi tin rằng ông và nhân

dân Mỹ vĩ đại sẽ luôn ủng hộ chúng tôi... Tôi trông chờ có ngày hạnh phúc được gặp ông và những người bạn Mỹ của chúng ta ở Đông Dương hay trên đất Mỹ..." (Sđd, tập 3, tr.550).

Thật đúng như lời tiên tri: "quan hệ giữa ông và chúng tôi sẽ khó khăn hơn...". Cái "khó khăn" đó đã diễn ra thật đậm máu, dai dẳng, khốc liệt cho cả hai dân tộc Việt - Mỹ. Nước Mỹ đã tiêu tốn hàng trăm tỉ đô la, để lại gần sáu vạn binh lính hy sinh trên chiến trường Việt Nam, hàng vạn người thương tật, hàng vạn gia đình Mỹ khổ đau, vết thương chiến tranh Việt Nam trở thành "hội chứng" trong lòng nước Mỹ hàng chục năm sau và là vết nhơ trong lịch sử huy hoàng của nước Mỹ. Chiến tranh Việt Nam là một trong những sự kiện được tính đến, có giá trị thức tỉnh lan tỏa, ảnh hưởng sâu rộng trong thế kỷ XX đầy biến động.

Hồ Chí Minh kiên trì, bền bỉ tìm đường lối hòa bình, đối thoại để giải quyết chiến tranh, Người không muốn nước Việt chịu thảm cảnh "trên đồng xương máu, trên đồng tro tàn". Hồ Chí Minh đầy tấm lòng khẩn thiết "Cuộc chiến tranh này chúng tôi muốn tránh bằng đủ mọi cách". Nhiều năm liền Người liên tiếp gửi thư đến Tổng thống, Bộ Ngoại giao, các nhà báo, tổ chức đoàn thể Mỹ bày tỏ lý lẽ chân tình, xác đáng, thể hiện chí nguyện hòa bình.

Bài đăng trên báo *Cứu Quốc* ngày 31-12-1945, Hồ Chí Minh viết: "Thứ nữa, chúng ta không thể quên nước bạn của chúng ta là nước Mỹ, một nước dân chủ bao giờ cũng bênh vực sự tự do, độc lập cho các

dân tộc nhỏ yếu" (Sđd, tập 4, tr.129).

Diễn trình lịch sử hàng chục năm sau của xã hội loài người đã chứng minh nhận định sáng suốt của Hồ Chí Minh với vai trò nguyên thủ quốc gia, sớm xác quyết: "Nước Mỹ, một nước dân chủ bao giờ cũng bênh vực sự tự do, độc lập cho các dân tộc nhỏ yếu", và đặc biệt tình hình Biển Đông hiện nay đã và đang đòi hỏi vai trò to lớn, cấp thiết không thể bỏ qua của nước Mỹ ở vùng biển đang tranh chấp mà các nước nhỏ đang bị coi thường, uy hiếp, đe dọa ở Thái Bình Dương và nhiều khu vực khác trên thế giới.

Nhân kỷ niệm hai năm ngày Quốc khánh nước Việt Nam 2-9-1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đến Hội Việt – Mỹ ái hữu (ở Mỹ) bày tỏ tấm lòng và niềm hy vọng đối với nhân dân và chính phủ Mỹ: "Chúng ta mong rằng, Hoa Kỳ... nước đầu tiên đã công nhận nền độc lập cho các thuộc địa... sẽ giúp chúng ta trong công cuộc đấu tranh giải phóng hiện nay và trong công cuộc kiến thiết xây dựng sau này" (Sđd, tập 5, tr.211).

Năm 1964, trả lời phỏng vấn phóng viên tuần báo Mỹ, ông W.Bớc-séc, Chủ tịch Hồ Chí Minh tỏ thiện chí: "Chúng tôi muốn có những quan hệ hữu nghị và anh em với nhân dân Mỹ mà chúng tôi rất kính trọng vì nhân dân Mỹ là một dân tộc tài năng, đã có nhiều cống hiến cho khoa học" (Sđd, tập 1, tr.253).

Ngày 7-1-1967, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp ông H.S.A xơ-rơ giáo sư, chủ bút tờ báo *A-can-sát*, ông W.C. Bach chủ bút tờ báo *Tin Mai-A-mi*, Người bộc

bạch thảm cảnh diễn ra hết sức đau khổ và nguyên ước: "Lính Mỹ hiện nay đang bị đẩy sang đây để đi giết người và để bị giết. Nhưng nếu họ đến đây giúp đỡ chúng tôi như những nhà kỹ thuật thì chúng tôi rất hoan nghênh họ như những người anh em... Tôi cũng rất buồn phiền khi lính Mỹ bị giết. Tôi thông cảm nỗi đau buồn của cha mẹ họ... các ông hãy tin tôi khi tôi nói rằng tôi sẽ rất sung sướng được đón tiếp Tổng thống Mỹ đến đây một cách hòa bình..."

Thời gian này, chiến tranh Việt Nam ở vào giai đoạn khốc liệt nhất, tàn bạo mang tính hủy diệt, quan hệ giữa hai nước cực kỳ đen tối. Mây đen chiến tranh bao phủ, như đường hầm không lối thoát do những quyết định sai lầm của một số tổng thống Mỹ, tầm nhìn siêu việt Hồ Chí Minh xuyên suốt không gian, thời gian, thấy rõ ngày mai tươi sáng, Người tiếp tục tiên tri thông qua hai ông chủ bút báo Mỹ: "Vì vậy chúng tôi nói với nhân dân chúng tôi rằng họ phải sẵn sàng hoan nghênh nhân dân Mỹ không phải khi họ đến như hiện nay với những người lính mang vũ khí. Nhưng khi họ đến một lần nữa trong tương lai để giúp đỡ xây dựng lại đất nước chúng ta". (*Gặp gỡ bí mật Việt Nam - Hoa Kỳ*, Viện quan hệ quốc tế, 1993).

Thật không thể hiểu nổi trí tuệ siêu việt Hồ Chí Minh khi đọc đến câu nói của Người: "Hoan nghênh nhân dân Mỹ đến một lần nữa... Xây dựng lại đất nước chúng ta" mà không phải là "đất nước chúng tôi". Đó chính là hệ tư tưởng xuyên suốt của một con người, một trí tuệ bậc nhất hành tinh ở thế kỷ XX. Một con người Nguyễn Ái Quốc bắt đầu cuộc đời tìm đường cứu nước, vất vả bốn ba khắp thế giới và con người Hồ Chí Minh đến lúc nhắm mắt xuôi tay.

Nhìn lại trường kỳ lịch sử nhân loại, hiếm có vị lãnh đạo

nào trong giai đoạn dài, luôn thể hiện tấm lòng thiện tâm, bác ái không muốn chiến tranh tàn bạo giết hại sinh linh. Hồ Chí Minh thường xuyên viết thư gửi đến Tổng thống, lãnh đạo cao cấp, nhân dân, nhân sĩ trí thức... ở quốc gia một thời được xem như kẻ thù, thể hiện mong muốn xây dựng niềm tin chiến lược cho nền hòa bình, hợp tác toàn diện. Từ 1966 đến 1969, nhân dịp lễ giáng sinh và chúc mừng năm mới, Hồ Chí Minh gửi thư đến nhân dân Mỹ, bày tỏ lòng mong muốn hòa bình, hợp tác: "Nhân dân Việt Nam rất quý trọng tình hữu nghị với nhân dân Mỹ vĩ đại..." (Sđd, tập 12, tr.3).

Đúng như Hồ Chí Minh tiên tri, các đời tổng thống và một số lãnh đạo cao cấp Mỹ đi ngược lại quyền lợi của nhân dân Mỹ, dẫn sâu vào cuộc chiến tranh Việt Nam, làm cho mối quan hệ giữa hai nước Việt Nam - Hoa Kỳ ngày càng khó khăn hơn. Thời gian là thước đo chân lý, những người Mỹ chân chính sau một thời gian chuyển hóa nhân tâm nói lên uẩn ức, sự thật quá khứ để các thế hệ mai sau hiểu sâu sắc hơn bài học lịch sử Ngài cựu Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ R.M.Namara, nhà chiến lược hàng đầu hoạch định chính sách của Mỹ trong chiến tranh Việt Nam đã thú nhận: "Các chính phủ Kennedy và Johnson của chúng ta đã đưa ra nhiều quyết định chiến tranh... và họ đã sai lầm, sai lầm khủng khiếp. Chúng ta phải có trách nhiệm giải thích điều này cho các thế hệ tương lai". Tư tưởng hòa bình thân thiện mong muốn hợp tác toàn diện, sau thời gian dài đã được chính những vị lãnh đạo cao cấp Mỹ trong cuộc nói lên, Hồ Chí Minh không hề có lỗi trong hai cuộc chiến tranh bị thảm này.

Sau khi nghiên cứu kỹ muôn vàn hồ sơ, tài liệu lưu trữ, phỏng vấn nhiều nhân vật lịch sử, luật gia Mỹ - Giô-dép

A. Am-tơ viết cuốn *Lời phán quyết về Việt Nam*, ông nhận định sáng suốt: "Nếu Mỹ đã ủng hộ Người (tức Hồ Chí Minh) vào lúc đó, Mỹ có thể đã tránh khỏi được một cuộc chiến tranh khá tốn kém, bị thảm ở Việt Nam hàng chục năm về sau".

Hầu hết các đồng chí lãnh đạo kế nhiệm, thể hiện tấm lòng Hồ Chí Minh đã chỉ rõ từ lâu: "Hợp tác toàn diện với Hoa Kỳ. Chúng tôi sẽ làm hết sức mình... và sự hợp tác này trở nên có lợi cho toàn thế giới" (*Hồ Chí Minh Toàn tập*, tập 4, trang 177).

Nhà tiên tri - Hồ Chí Minh không còn nữa, lời tiên tri vẫn còn trong lá thư gửi cho ông Tan, sĩ quan tình báo chiến lược Mỹ: "Chiến tranh đã kết thúc... Nhưng tình bạn của chúng ta vẫn thế, không bao giờ thay đổi... Tôi thấy áy náy vì những người bạn Mỹ đã rời chúng tôi quá nhanh và do đó mối quan hệ giữa ông và chúng tôi trở nên khó khăn hơn...". Lá thư viết tiếp gợi mở niềm tin và là lời tiên tri: "Chúng tôi sẽ không bao giờ quên ông. Ông cũng đừng quên chúng tôi nhé! Ngày mai tươi sáng, chúng ta sẽ gặp nhau, chúng ta trông chờ ngày đó..." (Sđd, tập 3, tr.551).

Chúng ta thức cảm, xác tín với hệ tư tưởng xuyên không gian, thời gian từ quá khứ đến hiện tại, lời nhà tiên tri vĩ đại viết hơn nửa thế kỷ "Ngày mai tươi sáng, chúng ta sẽ gặp nhau, chúng ta trông chờ ngày đó...". Thực tế bi ai và hào hùng diễn ra không ngoài khả năng tiên tri thiên tài của một con người, một bậc Danh nhân Văn hóa, một Anh hùng Giải phóng Dân tộc xuyên suốt thời gian dài hàng thế kỷ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trong mối quan hệ giữa hai nước Việt Nam - Hoa Kỳ. ■